

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ- ST

Ngày: 11 - 01 -2024

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI.**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thọ

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Cao Văn Ngữ

+ Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 72 /2023/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2023 về “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXX- ST, ngày 01 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 19 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Giàng Thị S - sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn Hoàng Tr, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai - có đơn đề nghị xét xử mặt.

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị S: Bà Đỗ Thị Ngọc - Trợ giúp viên pháp lý. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2.Bị đơn: Anh Cư Seo D - sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Hoàng Tr, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ly hôn nhận ngày 13/10/2023 và bản tự khai tiếp theo nguyên đơn chị Giàng Thị S trình bày: Chị và anh Cư Seo D về chung sống với nhau từ năm 2013 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán, đến ngày 07/10/2019 anh chị mới đăng ký kết hôn theo quy định của Pháp luật. Trong quá trình chung sống chị và anh D sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 09 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau trong làm ăn để phát triển kinh tế gia đình và nuôi dạy con cái. Anh

D thường hay đi uống rượu về nhà đánh, chửi chị, chị S cũng không biết lý do vì sao. Anh D có lần đã đánh chị sảy thai. Chị đã nhiều lần có ý định ly hôn nhưng nghĩ đến các con, nên chị cố gắng cam chịu. Đến tháng 02 (âm lịch) năm 2022 khi chị và anh D đi vào Bình Dương làm thuê, anh D đã đánh, chửi và đập cả điện thoại của chị, nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ để ở từ đó cho đến nay. Anh D có xuống đón chị về, nhưng chị không về, vì chị không thể chịu đựng được việc anh D hay chửi, đánh và đuổi chị ra khỏi nhà. Khi xảy ra mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể sống chung với nhau được nữa, nên chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Cư Seo D.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/10/2023 bị đơn anh Cư Seo D trình bày: Anh hoàn toàn nhất trí về thời gian kết hôn, quá trình chung sống như chị S trình bày. Trong quá trình chung sống anh chị sống hạnh phúc được gần 10 năm. Đến năm 2019 tuy anh chị có xảy ra cãi, chửi lẫn nhau nhưng chưa trầm trọng. Đến đầu năm 2022 anh và chị S cùng nhau đi vào Bình Dương để làm thuê, trong thời gian đó chị S thường xuyên gọi điện cho ai, anh đã góp ý nhưng chị S không nghe, do vậy anh đã đập điện thoại của chị S. Chị S đòi anh phải mua điện thoại khác, nhưng do chưa có tiền nên anh không mua. Do vậy, chị S đã bỏ về nhà bố mẹ để ở, anh đã đi đón nhiều lần nhưng chị Sáo không chịu về. Khi anh xuống nhà ngoại đón chị Sáo thì còn bị bố vợ đánh và đuổi anh về. Anh và chị S đã sống ly thân từ tháng 02 (âm lịch) năm 2022 cho đến nay. Anh không muốn gia đình tan vỡ, ảnh hưởng đến cuộc sống sau này của các con. Do vậy, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị S về đoàn tụ gia đình để cùng nhau nuôi dạy con cái trưởng thành. Nay chị S làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D, anh không nhất trí ly hôn. Nếu chị S đồng ý trả cho anh 40 triệu đồng tiền sinh lễ mà khi cưới chị S gia đình anh đã bỏ ra (gồm 01 con trâu; 120 kg thịt lợn, 10 triệu đồng tiền mặt và 100 lít rượu) thì anh sẽ đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị S và anh D thừa nhận, trong thời gian chung sống giữa chị và anh D có 02 con chung. Cháu lớn là Cư Thị H, sinh ngày 30/5/2016. Cháu nhỏ là Cư Thị H, sinh ngày 15/02/2018. Hiện nay các cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường.

Nguyên đơn chị Giàng Thị S đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi dưỡng cháu Huê. Còn anh D nuôi dưỡng cháu H, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn anh Cư Seo D có ý kiến: Anh không nhất trí ly hôn. Nếu chị S kiên quyết xin ly hôn anh thì đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi cháu H, còn chị Sáo nuôi cháu H, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị S và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử xử:

+ Về hôn nhân: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình: chị Giàng Thị Sáo được ly hôn với anh Cừ Seo Diu.

+ Về con chung: Căn cứ Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình: Giao cho chị Giàng Thị S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Cừ Thị H, sinh ngày 30/5/2016. Anh Cừ Seo D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Cừ Thị H, sinh ngày 15/02/2018, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí và quyền kháng cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Sáo: Bà Đỗ Thị Ngọc phát biểu ý kiến và đề nghị Hội đồng xét xử xử:

+ Về hôn nhân: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình: chị Giàng Thị Sáo được ly hôn với anh Cừ Seo D.

+ Về con chung: Căn cứ Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình: Giao cho chị Giàng Thị S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Cừ Thị H, sinh ngày 30/5/2016. Anh Cừ Seo D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Cừ Thị H, sinh ngày 15/02/2018, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Nguyên đơn chị S và bị đơn anh D vắng mặt tại phiên tòa nhưng vẫn giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị S khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị được ly hôn với anh Cừ Seo D, giải quyết về tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn. Anh D có hộ khẩu thường trú tại thôn Hoàng Tr, xã L, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình về “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

Tại phiên tòa hôm nay anh Cừ Seo D vẫn không có mặt, nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết. Đối với chị Giàng Thị S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn theo điểm a khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị S và anh Cừ Seo D kết hôn với nhau từ năm 2013, trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý và tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán, đến ngày 07/10/2019 anh chị mới đăng ký kết hôn theo quy

định của Pháp luật. Trong thời gian sống chung anh chị sống hòa thuận hạnh phúc được 09 năm thì phát sinh mâu thuẫn, Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cách làm ăn, phát triển kinh tế gia đình và nuôi dạy con cái. Anh D thường hay đi uống rượu về nhà đánh, chửi chị S, nhưng không rõ lý do. Trong cuộc sống anh D không thông cảm, chia sẻ những khó khăn, chưa thực sự tin tưởng chị S và bỏ qua cho nhau những mâu thuẫn nhỏ, dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt và anh chị đã sống ly thân từ tháng 02 (âm lịch) năm 2022 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị S làm đơn xin ly hôn anh D. Còn anh D không nhất trí ly hôn, anh đưa ra lý do vì chị S chưa trả cho anh tiền sinh lễ và các chi phí khác khi anh tổ chức cưới chị S về với số tiền là 40.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Mâu thuẫn giữa chị Sáo và anh D rất khó dung hòa tình cảm vợ chồng, gia đình và Tòa án cũng đã tiến hành hòa giải nhưng không có kết quả, anh chị đã sống ly thân từ tháng 02 (âm lịch) năm 2022 cho đến nay, mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm đến ai. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Sáo cũng đề nghị Tòa án giải quyết cho chị S được ly hôn với anh D. Như vậy, đã đủ thấy rằng mâu thuẫn giữa hai anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên xử cho chị S được ly hôn với anh D là hoàn toàn phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về nuôi con khi ly hôn: Cả hai anh chị đều thừa nhận có 02 con chung. Cháu lớn tên là Cư Thị H, sinh ngày 30/5/2016; cháu nhỏ tên là Cư Thị H, sinh ngày 15/02/2018.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành hỏi ý kiến của cháu H thì cháu có nguyện vọng xin được sống cùng với chị S.

Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với cháu Cư Thị H có nguyện vọng muốn được sống cùng với chị S, cháu Cư Thị H còn nhỏ. Chị S và anh D đều làm nghề tự do, có mức thu nhập ổn định, cả hai anh chị đều có điều kiện để nuôi dạy con trưởng thành và đảm bảo cho sự phát triển của cháu H và cháu H. Tại Biên bản hòa giải về quan hệ nuôi con khi ly hôn ngày 23/11/2023. Chị S và anh D đã thỏa thuận để chị Giàng Thị S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Cư Thị H, sinh ngày 30/5/2016. Anh Cư Seo D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Cư Thị H, sinh ngày 15/02/2018, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tại phiên tòa hôm nay, chị S và anh D đều vắng mặt. Bà Đỗ Thị Ngọc là người bảo vệ quyền lợi cho chị S cũng đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Sáo nuôi dưỡng cháu H. Anh D nuôi dưỡng cháu H. Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận đề nghị của chị S và tôn trọng sự thỏa thuận giữa chị Sáo và anh D theo Biên bản hòa giải về nuôi con khi ly hôn. Xét thấy, việc thỏa thuận của chị S và anh D là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của các bên và đúng theo qui định tại Điều 81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Nên cần giao cháu H cho chị S nuôi dưỡng và giao cháu H cho anh D nuôi dưỡng.

[4]. Về tài sản chung: Chị Giàng Thị S và anh Cư Seo D không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối việc anh D yêu cầu chị Giàng Thị S phải trả 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) tiền sính lễ và các khoản chi phí mà anh đã bỏ ra khi cưới chị S về. Trong quá trình giải quyết anh D không có yêu cầu phản tố và không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì chứng minh cho yêu cầu của mình. Xét thấy việc anh D yêu cầu chị S phải trả tiền sính lễ và các khoản chi phí khi anh tổ chức cưới là không có căn cứ, nên không được chấp nhận. Nếu sau này anh có đủ tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình thì sẽ được giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Giàng Thị S phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị S được ly hôn anh Cư Seo D. Quan hệ hôn nhân của chị Giàng Thị S và anh Cư Seo D được chấm dứt kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con khi ly hôn: Giao cho chị Giàng Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Cư Thị H, sinh ngày 30/5/2016. Anh Cư Seo D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Cư Thị H, sinh ngày 15/02/2018, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con; mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Giàng Thị S phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001785, ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Hà. Chị S đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự (03);
- TAND tỉnh Lào Cai ;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- CCTHADS huyện Bắc Hà;
- UBND xã Lùng Cải;
- Lưu HS;THS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thọ